

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BC-UBND

Bình Phước, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan; hoạt động xây dựng và phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số và kinh tế số, xã hội số năm 2023

Thực hiện Quyết định số 690/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2022 của UBND xã Bình Phước về ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm 2023; Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 16/01/2023 của UBND xã Bình Phước về Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử hướng đến Chính quyền số, cung cấp dịch vụ công trực tuyến lên mức độ 3, mức độ 4 của cơ quan nhà nước và bảo đảm an toàn thông tin xã Bình Phước năm 2023; Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 14 tháng 02 năm 2023 của UBND xã Bình Phước về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan năm 2023.

Nay UBND xã Bình Phước báo cáo kết quả ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan; hoạt động xây dựng và phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số và kinh tế số, xã hội số trong năm 2023, cụ thể như sau:

I. Kết quả thực hiện:

1. Công tác chỉ đạo, điều hành:

Để chỉ đạo, điều hành việc tổ chức và hoạt động xây dựng chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số, UBND xã đã ban hành các văn bản, cụ thể như sau:

- Kế hoạch xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử hướng đến Chính quyền số xã Bình Phước đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 ((Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 05/4/2022));

- Kế hoạch xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử hướng đến Chính quyền số, cung cấp dịch vụ công trực tuyến lên mức độ 3, mức độ 4 của cơ quan nhà nước và bảo đảm an toàn thông tin xã Bình Phước năm 2023 (Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 16/01/2023);

- Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan (Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 14/02/2023);

- Kế hoạch truyền thông về Chuyển đổi số năm 2023 (Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 22/02/2023)

- Kế hoạch đẩy mạnh sử dụng dịch vụ công trực tuyến, nâng cao tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, hồ sơ được tiếp nhận, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích, giảm tỷ lệ hồ sơ quá hạn các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã ((Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 22/3/2023)

- Thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số của xã gồm 14 thành viên, do Chủ tịch UBND xã làm Trưởng ban (Quyết định số 661/QĐ-UBND ngày 02/11/2022); đồng

thời, thành lập 01 Tổ công nghệ cộng đồng ở xã và 05 Tổ công nghệ số cộng đồng ở 05 thôn trên địa bàn xã.

- Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số (*tại Quyết định số 01/QĐ-BCĐ ngày 16/02/2023*) và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban Chỉ đạo (*tại Thông báo số 02/TB-BCĐ ngày 28/02/2023*);

- Ban hành Quyết định thành lập Ban Biên tập Trang thông tin điện tử xã (*tại QĐ số 277/QĐ-UBND ngày 07/9/2023*); Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Biên tập (*Tại QĐ số 280/QĐ-UBND ngày 08/9/2023*) và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên cụ thể (*Thông báo số 114/TB-BBT ngày 12/9/2023*);

- Ban hành Kế hoạch cao điểm ba mươi ngày đêm thúc đẩy, nâng cao hiệu quả dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn xã (*Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 31/8/2023*).

2. Về ứng dụng công nghệ thông tin phát triển Chính quyền điện tử hướng đến Chính quyền số

2.1. Về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử:

a) Kết quả giải quyết thủ tục hành chính, Số hóa hồ sơ trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa:

- Nhằm đảm bảo việc công khai, minh bạch tiến độ giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế Một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. UBND xã đã triển khai ứng dụng phần mềm Một cửa điện tử dùng chung iGate 2.0 của tỉnh trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân đảm bảo quy trình theo quy định, nhằm góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính, giúp UBND xã công khai thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết các TTHC, thuận lợi trong việc thống kê, báo cáo việc giải quyết các TTHC. Hỗ trợ tổ chức, cá nhân có thể tra cứu được tình trạng xử lý hồ sơ của mình, nên hạn chế được những phiền nhiễu, tiêu cực tạo sự hài lòng cho tổ chức, cá nhân đến giao dịch tại cơ quan.

- Từ ngày 15/12/2022 đến ngày 31/10/2023, tổng số hồ sơ được tiếp nhận và giải quyết thông qua Bộ phận một cửa xã là 1962 hồ sơ (*trong đó: tiếp nhận trực tuyến 848 hồ sơ (đạt 43,6% so với tổng hồ sơ tiếp nhận mới trong năm), tiếp nhận trực tiếp 1097 hồ sơ, kỳ trước chuyển qua 17 hồ sơ*). Số hồ sơ đã giải quyết: 1886 hồ sơ (*trong đó: giải quyết trước hạn 1868 hồ sơ, (đạt tỷ lệ 99,04%), trễ hạn 18 hồ sơ*); đang trong hạn giải quyết 17 hồ sơ; công dân rút 59 hồ sơ.

- Việc số hóa hồ sơ: các công chức tại Bộ phận Một cửa đã được cấp chứng thư số và đang triển khai thực hiện việc ký số hóa hồ sơ trong quá trình tiếp nhận và giải quyết TTHC cho công dân. Tổng số hồ sơ có số hóa đầy đủ thành phần hồ sơ là 1231 hồ sơ tiếp nhận, đạt tỷ lệ 65,93%; tổng số hồ sơ đã có số hóa kết quả giải quyết là 784 hồ sơ đã giải quyết, đạt tỷ lệ 43,70%

b) Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC thực hiện dịch vụ công trực tuyến:

Tổng số hồ sơ được tiếp nhận và giải quyết tại Bộ phận Một cửa xã thông qua hình thức nộp hồ sơ trực tuyến là 843/1555 hồ sơ được tiếp nhận của TTHC được cung cấp DVC trực tuyến có phát sinh hồ sơ, đạt 54,21%. Trong đó:

- *Tiếp nhận và giải quyết trực tuyến thông qua Hệ thống Dịch vụ công – Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Tỉnh:*

+ Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã được cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ một phần và toàn trình theo Quyết định 906/QĐ-UBND ngày 14/6/2023 của Chủ tịch UBND Tỉnh là: 51 thủ tục. (Trong đó: Một phần là 44 thủ tục; Mức độ toàn trình là: 07 thủ tục).

+ Tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết thông qua hình thức nộp hồ sơ trực tuyến một phần và toàn trình là: 812/1524 hồ sơ được tiếp nhận của TTHC được cung cấp DVC trực tuyến có phát sinh hồ sơ, đạt tỷ lệ 53,3%. Trong đó:

Nộp hồ sơ trực tuyến mức độ một phần là: 684/1382 hồ sơ được tiếp nhận, đạt tỷ lệ 49,5%.

Nộp hồ sơ trực tuyến mức độ toàn trình là 128/142 hồ sơ được tiếp nhận, đạt tỷ lệ 90,1%.

- *Kết quả tiếp nhận và giải quyết trực tuyến thông qua Hệ thống Cổng dịch vụ công quốc gia đối với 02 nhóm TTHC liên thông:*

+ Nhóm liên thông các TTHC Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi: Đã tiếp nhận và giải quyết thông qua hình thức trực tuyến 27/27 hồ sơ, đạt tỷ lệ 100%.

+ Nhóm liên thông các thủ tục hành chính Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí: Đã tiếp nhận và giải quyết thông qua hình thức trực tuyến 04/04 hồ sơ được tiếp nhận, đạt tỷ lệ 100%.

- *Kết quả thực hiện thanh toán trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia:*

Từ đầu năm đến nay, đã triển khai thực hiện thanh toán trực tuyến phí, lệ phí cho công dân qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia được 445 lượt với số tiền 5.158.000đ.

c) *Kết quả việc chỉ đạo điều hành và xử lý công việc trên môi trường mạng (xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng):*

- Hệ thống quản lý văn bản và điều hành trên môi trường mạng: UBND xã đã ứng dụng có hiệu quả phần mềm ký số văn bản tích hợp trong hệ thống phần mềm QLVB&HSCV (phần mềm Ioffice) để điều hành và giải quyết công việc trên môi trường mạng, đến nay đảm bảo 100% văn bản trao đổi giữa UBND xã và với các cơ quan cấp trên được xử lý, luân chuyển dưới dạng điện tử; Các văn bản đi của UBND xã ban hành được ký số và gửi trên hệ thống đảm bảo theo quy định (trừ văn bản mật).

- Hệ thống thư điện tử công vụ (mail công vụ) của tỉnh: 100% cán bộ, công chức UBND xã đã được cấp hộp thư điện tử công vụ, để khai thác, sử dụng nhằm đảm bảo an toàn bảo mật thông tin cá nhân khi gửi, nhận dữ liệu qua mạng, đồng thời được đồng bộ với hệ thống quản lý văn bản điều hành và hệ thống phần mềm một cửa điện tử.

- Về ứng dụng các phần mềm chuyên ngành: Các ngành chuyên môn của UBND xã sử dụng có hiệu quả các phần mềm chuyên ngành được trang bị riêng như: phần mềm quản lý hộ tịch, phần mềm quản lý cán bộ công chức, phần mềm quản lý tài chính-ngân sách, phần mềm tổng hợp tài sản cố định, phần mềm dữ liệu dân cư, phần mềm

thu phí, lệ phí điện tử v.v... Các phần mềm chuyên ngành nêu trên cơ bản đáp ứng tốt các yêu cầu chuyên ngành.

d) Kết quả cung cấp chứng thư số và ứng dụng chữ ký số ứng dụng chữ ký số chuyên dùng trong văn bản điện tử và thực hiện quy trình ký số khép kín, dịch vụ công trực tuyến, chứng thực bản sao điện tử từ bản chính, thực hiện TTHC, chỉ đạo điều hành và xử lý công việc trên môi trường mạng.

Đến nay 100% cán bộ, công chức thuộc khối UBND xã đã được cấp chứng thư số và đã triển khai ứng dụng tốt chứng thư số trong hoạt động quản lý, điều hành, xử lý công việc và trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC cho công dân theo quy định, nhằm đảm bảo an toàn các giao dịch điện tử, phục vụ việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan nhà nước.

e) Về kết quả thực hiện mô hình điểm về triển khai Đề án 06/CP:

- Về mô hình công dân số: UBND xã đã thành lập và tổ chức ra mắt Mô hình “Điểm dịch vụ công trực tuyến theo Đề án 06” tại Công an xã, nhằm hướng dẫn cho công dân kích hoạt định danh điện tử, đăng ký tài khoản dịch vụ công và nộp hồ sơ giải quyết TTHC bằng hình thức trực tuyến. Phối hợp với Công an huyện Bình Sơn tổ chức tuyên truyền, vận động người dân thực hiện xác thực và đăng ký kích hoạt tài khoản định danh điện tử. Trong năm đã xác thực định danh điện tử mức độ 2 cho 3.561/5672 trường hợp, đạt 62,78% và kích hoạt đăng ký tài khoản định danh mức độ 2 cho 3.314/3561 trường hợp, đạt tỷ lệ 93,06%.

- Về triển khai 25 dịch vụ công thiết yếu liên quan đến người dân theo Đề án 06/CP: Đã tiếp nhận và giải quyết thông qua hình thức nộp hồ sơ trực tuyến 1.187/1223 tổng hồ sơ được tiếp nhận, đạt tỷ lệ 97,05%. (Cụ thể: Đăng ký thường trú: 180/181 hồ sơ; Xoá đăng ký thường trú: 60/60 hồ sơ; Xác nhận thông tin cư trú: 410/410 hồ sơ; Đăng ký tạm trú: 75/78 hồ sơ; Đăng ký lưu trú: 248/248 hồ sơ; Đăng ký kết hôn: 32/34 hồ sơ; Đăng ký khai tử: 120/124 hồ sơ; Đăng ký khai sinh: 120/124 hồ sơ; Đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp GCN: 05/13 hồ sơ) (số liệu tính đến 24/10/2023).

2.2. Phát triển hạ tầng, đáp ứng yêu cầu triển khai chính quyền điện tử, hướng tới chính quyền số

a) Hạ tầng kỹ thuật CNTT (hiện trạng hạ tầng công nghệ thông tin; nâng cấp, bổ sung trang thiết bị phục vụ công tác chuyển đổi số tại địa phương):

100% cán bộ, công chức được trang bị bộ máy vi tính có kết nối Internet để làm việc, Bộ phận một cửa xã được đầu tư, bố trí các trang thiết bị và cơ sở vật chất thiết yếu phục vụ nhiệm vụ chuyên môn và phục vụ nhân dân trong giải quyết TTHC; Tuy nhiên hệ thống máy tính được mua sắm từ lâu, một số máy có cấu hình thấp, tốc độ đường truyền chậm và còn thiếu nhiều trang thiết bị khác chưa được nâng cấp, bổ sung để phục vụ công tác chuyển đổi số như máy Scan, máy chiếu, tivi, v.v..

b) Phát triển hạ tầng số (Việc phối hợp với đơn vị viễn thông lắp đặt các mạng dùng riêng cho cơ quan nhà nước đảm bảo yêu cầu phát triển chính quyền số; hệ thống giám sát mạng dùng riêng; hệ thống giám sát an ninh tại đơn vị).

- UBND xã đã phối hợp với đơn vị viễn thông lắp đặt hệ thống mạng nội bộ (Lan), có kết nối Internet, lắp đặt hệ thống Camera tại trụ sở UBND xã và Bộ phận Một cửa xã để giám sát hoạt động tiếp công dân và giải quyết thủ tục hành chính của cán bộ đối với công dân.

- Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến: UBND xã đã phối hợp với đơn vị viễn thông hoàn thiện kết nối thông suốt từ Trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện với xã qua hệ thống VNPT Meeting, giữa cấp huyện với cấp xã qua hệ thống IP VCS (của mạng Viettel). Từ đầu năm đến nay, các cuộc họp trực tuyến theo quy định được thực hiện xuyên suốt theo yêu cầu của cơ quan cấp trên.

- Về trang thông tin điện tử xã: Đã thành lập Ban Biên tập và bước đầu đưa vào sử dụng, vận hành Trang thông tin điện tử xã, để cung cấp các văn bản chỉ đạo điều hành, danh mục thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến nhằm đáp ứng nhu cầu khai thác thông tin phục vụ người dân.

c) Triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng:

Hầu hết, các máy tính làm việc trong cơ quan đã được cài đặt phần mềm diệt vi trút có bản quyền do Tỉnh hỗ trợ.

3. Phát triển kinh tế số và xã hội số

Để thuận tiện cho tổ chức, công dân trong việc thanh toán phí, lệ phí thủ tục hành chính bằng phương thức không dùng tiền mặt, UBND xã đã ký kết hợp đồng với Chi nhánh Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Dung Quất cung cấp các kênh thanh toán như quét QR-Code và bố trí, phân công công chức tại Bộ phận Một cửa thường xuyên hướng dẫn, tuyên truyền cho công dân khi đến làm thủ tục tại Bộ phận Trả kết quả xã. Bên cạnh đó, chỉ đạo Ban chỉ đạo chuyển đổi số, Tổ công nghệ số cộng đồng xã, thôn phối hợp với các hội đoàn thể, các thôn tuyên truyền, phổ biến về tầm quan trọng của công nghệ số; kiến thức, kỹ năng ứng dụng nền tảng công nghệ số, thương mại điện tử, thanh toán điện tử cho Nhân dân, các hộ kinh doanh trên địa bàn xã thông qua các hình thức như: lồng ghép trong cuộc họp, hội nghị, các buổi sinh hoạt, Zalo, Facebook v.v.; tuy nhiên, việc buôn bán của nhân dân chủ yếu theo hình thức truyền thống, thương mại điện tử chưa được áp dụng; Chưa áp dụng hình thức thanh toán không sử dụng tiền mặt; việc lựa chọn hình thức thanh toán trực tiếp bằng tiền mặt vẫn là chủ yếu và thường xuyên do thói quen.

Việc tiếp cận với các nền tảng, ứng dụng hỗ trợ cho công tác dạy và học của các nhà trường đang từng bước được triển khai thực hiện nhưng còn nhiều khó khăn, hạn chế. Hiện nay các trường đang triển khai thực hiện các bước để áp dụng việc thanh toán không dùng tiền mặt theo chỉ đạo của cấp trên. Có khoảng 98% công dân sử dụng thẻ CCCD trong quá trình khám chữa bệnh trong các cơ sở y tế và 65% người dân có sổ khám chữa bệnh điện tử.

4. Bồi dưỡng, tập huấn, phát triển nhân lực đáp ứng yêu cầu triển khai

a) Triển khai bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức về chuyển đổi số (Tham gia các lớp tập huấn do các cấp tổ chức)

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của cấp trên, UBND xã đã cử 62 lượt cán bộ, công chức, thành viên Tổ công nghệ cộng đồng cấp xã, cấp thôn tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng về chuyển đổi số do cấp trên tổ chức đảm bảo đúng thành phần và thời gian theo quy định, cụ thể:

- Cử 01 công chức tham gia lớp bồi dưỡng nâng cao nhận thức về chuyển đổi số do Sở Nội vụ tổ chức tại tỉnh.

- Cử 01 công chức tham dự lớp bồi dưỡng hướng dẫn phương pháp lập hồ sơ công việc trong môi trường mạng và lưu trữ điện tử do Sở Nội vụ tổ chức tại tỉnh.

- Cử 01 công chức tham dự Lớp bồi dưỡng về quản lý, nghiệp vụ và kỹ năng an toàn thông tin do Sở Nội vụ tổ chức tại tỉnh.

- Cử 05 công chức tham gia tập huấn hướng dẫn cài đặt và sử dụng số hoá hồ sơ TTHC có sử dụng chữ ký số để xác thực hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử do huyện tổ chức.

- Cử thành viên Tổ công tác thực hiện Đề án 06 tham gia lớp đào tạo kiến thức chuyển đổi số hỗ trợ Đề án 06 – 2023 do Tổ công tác Đề án 06 Chính phủ tổ chức trên nền tảng **DaoTao.ai** gồm có 19/19 học viên đã kích hoạt và tham gia học tập hoàn thành khoá học đạt 100% theo quy định.

- Cử thành viên Tổ công nghệ cộng đồng xã, thôn tham gia tập huấn về chuyển đổi số do Sở Thông tin và truyền thông tổ chức thông qua hình thức trực tuyến đến điểm cầu của xã, gồm có 35 thành viên tham gia.

b) Thiết lập mạng lưới công nghệ số cộng đồng hỗ trợ triển khai Chính quyền số, kinh tế số và xã hội số:

UBND xã đã thành lập 01 tổ công nghệ cộng đồng xã, 05 Tổ công nghệ cộng đồng ở thôn và 01 tổ thực hiện Mô hình “Dịch vụ công trực tuyến” mô hình “Công dân số” để tuyên truyền và hỗ trợ cho nhân dân trong việc thực hiện chuyển đổi số, kinh tế số, xã hội số, đăng ký tài khoản dịch vụ công, kích hoạt tài khoản định danh điện tử, nộp hồ sơ giải quyết TTHC và thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công.

III. Đánh giá chung

1. Thuận lợi:

- Công tác xây dựng chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số, nhất là việc đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo của cấp uỷ Đảng, Chính quyền địa phương. Công tác thông tin tuyên truyền nâng cao nhận thức về CNTT, thực hiện hướng dẫn cho người dân về kỹ năng khai thác và sử dụng các nền tảng số như đăng ký tài khoản, nộp hồ sơ và thanh toán trực tuyến trên Hệ thống Dịch vụ công của tỉnh v.v.. được tập trung triển khai thực hiện dưới nhiều hình thức. Cán bộ, công chức xã đã có sự quan tâm đến việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành và thực thi công vụ gắn với CCHC, xây dựng chính quyền điện tử đã từng bước thay đổi thói quen làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả lao động, tiết kiệm chi phí và thời gian, công khai, minh bạch trong giải quyết TTHC.

- Cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin trên địa bàn xã được đầu tư và phát triển, mạng viễn thông, mạng internet cơ bản đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế, xã hội.

- Trình độ ứng dụng CNTT của cán bộ, công chức cơ bản đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ công tác, chủ động ứng dụng CNTT trong công việc góp phần hỗ trợ tốt công tác xử lý nghiệp vụ, phục vụ người dân. 100% cán bộ, công chức thực hiện việc tiếp nhận và xử lý công việc qua phần mềm quản lý văn bản điện tử Ioffice đảm bảo theo tiến độ, thời gian quy định.

2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn:

Hạ tầng cơ sở vật chất về công nghệ thông tin mặc dù đã được đầu tư nhưng còn nhiều hạn chế, hầu hết các thiết bị đã cũ chưa được nâng cấp, bổ sung nên chưa phục vụ tối ưu cho công việc và triển khai nhiệm vụ;

Tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến thực hiện gửi hồ sơ, nhận kết quả trực tuyến, tỷ lệ số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa xã chưa cao. Chưa phát sinh hồ sơ được tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

Hoạt động của Trang thông tin điện tử xã chưa đạt so với yêu cầu đề ra; việc phối hợp cung cấp tin bài của các ban ngành, đoàn thể còn hạn chế.

3. Nguyên nhân:

- Xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số là lĩnh vực mới nên còn lúng túng trong quá trình triển khai, thực hiện.

- Việc tiếp cận về CNTT, khai thác, sử dụng các tiện ích, ứng dụng của người dân còn hạn chế, chậm thay đổi thói quen đến trực tiếp cơ quan nhà nước để giải quyết thủ tục hành chính; còn e ngại mất an toàn thông tin khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến, do đó hiệu quả dịch vụ công trực tuyến chưa cao. Bên cạnh đó, phần lớn công dân chưa có tài khoản số trên Cổng dịch vụ công hoặc tài khoản định danh điện tử, hoặc đã có tài khoản nhưng không nhớ mật khẩu đăng nhập, không có điện thoại thông minh, chưa có tài khoản ngân hàng, các bước thao tác trên hệ thống phần mềm trực tuyến còn phức tạp v.v.. cũng ảnh hưởng đến việc nộp hồ sơ trực tuyến và thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công.

- Kinh phí dành cho đầu tư hạ tầng CNTT, ứng dụng CNTT, xây dựng chính quyền điện tử, công tác chuyển đổi số chưa đáp ứng với nhu cầu thực tế.

- Công tác thông tin tuyên truyền về xây dựng và phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số và kinh tế số, xã hội số đến với người dân chưa được thường xuyên, hình thức chưa đa dạng, hiệu quả.

- Công chức xã công việc chuyên môn nhiều và trình độ công nghệ thông tin mới chỉ đáp ứng ở mức cơ bản nên còn hạn chế trong công tác tham mưu, triển khai thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong chuyển đổi số.

- Chưa có công chức chuyên trách về công nghệ thông tin, công chức được giao nhiệm vụ còn kiêm nhiệm nhiều công việc chuyên môn khác nên công tác tham mưu thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số chưa đạt hiệu quả cao.

- Trang thông tin điện tử các xã mới đi vào hoạt động; cán bộ được phân công quản trị đều kiêm nhiệm do đó chưa thông thạo trong công tác vận hành Trang theo quy định.

4. Nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian đến:

- Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền trong việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, học tập, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn xã về xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số, kinh tế số, xã hội số.

- Tăng cường tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng nâng cao kỹ năng, nhận thức thực hiện các nội dung chuyển đổi số. Thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền bằng nhiều hình thức phù hợp với tình hình của địa phương; nâng cao chất lượng thực hiện giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trên cổng dịch vụ công trực tuyến, qua dịch vụ Bru chính công ích và thực hiện thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt trong quá trình tiếp nhận và giải quyết TTHC cho công dân.

- Tiếp tục duy trì thực hiện tốt việc gửi, nhận văn bản điện tử tích hợp chữ ký số trên hệ thống phần mềm điện tử theo quy định. Đẩy mạnh triển khai ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu xây dựng Chính quyền điện tử.

- Tăng cường viết tin, bài phản ánh các hoạt động gửi đăng tải trên Trang thông tin điện tử xã.

- Cân đối, bố trí kinh phí để đầu tư, nâng cấp trang thiết bị công nghệ thông tin của đội ngũ cán bộ, công chức trong cơ quan bao gồm máy tính; mạng nội bộ; kết nối Internet tốc độ cao; các trang thiết bị cần thiết khác để phục vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

Tiếp tục chỉ đạo cập nhật đầy đủ các thông tin trên dữ liệu quốc gia. Thực hiện lắp camera an ninh và cảnh báo cho nhân dân về triệu trò lừa đảo trên không gian mạng, an ninh mạng.

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện tốt số khám sức khỏe điện tử; tuyên truyền, tư vấn, khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân thông qua các trang facebook, zalo của Trạm y tế.

Chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học, sử dụng máy chiếu, laptop. Sử dụng các mạng xã hội để liên lạc, trao đổi thông tin, công tác giáo dục giữa nhà trường, thầy cô giáo với các bậc phụ huynh học sinh để có mối liên kết giáo dục giữa nhà trường và gia đình. Xây dựng thư viện số. 100% các trường học triển khai thực hiện thanh toán học phí, phí, lệ phí bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.

Đề nghị MTTQ các Hội đoàn thể đẩy mạnh tuyên truyền cho hội viên, đoàn viên thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp, tài nguyên môi trường, quảng bá các sản phẩm văn hóa, lịch sử; xây dựng hình ảnh, văn hóa con người xã thân thiện, văn minh trên không gian mạng, gắn với đảm bảo an ninh, quốc phòng và trật tự, an toàn xã hội.

Chỉ đạo các thôn, Tổ công nghệ số cộng đồng ở các thôn tiếp tục tuyên truyền cho nhân dân về các chủ trương trường lối của đảng chính sách pháp luật của nhà nước thúc đẩy quá trình chuyển đổi số thông qua các nhóm Zalo, Facebook v...v....

IV. Đề xuất kiến nghị:

- Quan tâm hỗ trợ kinh phí đầu tư mua sắm cơ sở vật chất, trang thiết bị để nâng cao kết quả tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính của người dân cũng như phục vụ tốt công tác chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ về công tác xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ, công chức xã, nhất là việc ứng dụng công nghệ thông tin, nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Trên đây là báo cáo kết quả ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan; hoạt động xây dựng và phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số và kinh tế số, xã hội số trong năm 2023 của UBND xã Bình Phước. Kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Phòng VH-TT huyện;
- TT. Đảng ủy xã;
- CT, các PCT.UBND xã;
- MT, HĐT xã;
- Công chức chuyên môn;
- Lưu: VT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Ngô Văn Vương